

LÁ THƯ MỤC VỤ

Tôi đã từng háo hức muốn trông thấy tận mắt những diêm thiêng dầu lạ xảy ra ở Lộ Đức trong chuyến hành hương năm 1999; tôi cũng đã từng xếp hàng rồng rắn trong sân nhà thờ Our Lady Of Lourdes ở Rockingham để chiêm ngắm tượng Đức Mẹ chảy dầu vào năm 2002; và trong quá khứ tôi cũng rất nhiều lần háo hức được xem tỏ tường các ơn lạ mà tôi nghĩ rằng để giúp củng cố đức tin của mình. Nhưng càng về sau, tôi càng nhận ra rằng cái khuynh hướng chuộng những hào nhoáng bên ngoài như thế không phải là con đường mà lòng tin nên đi vào. Nó sẽ khiến tôi có thái độ y như những người Do Thái năm xưa vậy.

Trong bối cảnh xã hội Do Thái thời Chúa Giêsu năm xưa, người ta cũng háo hức được xem các phép lạ, người ta thêm khát ơn làm tiên tri, ơn chữa lành bệnh, ơn nói tiếng lạ, ơn trục xuất ma quỷ...Thêm vào đó, dân Do Thái lại nặng về tra cứu lý lịch, nên xét vì cha Ngài chỉ là một bác thợ mộc tầm thường, mẹ Ngài cũng chỉ là một phụ nữ bình dị trong một làng quê, nên họ không chấp nhận Ngài. Hễ gặp Chúa Giêsu là họ đòi Ngài phải làm phép lạ vĩ đại hơn nữa hầu cứu vãn cái 'lý lịch' không mấy quý tộc của Ngài. Rốt cuộc họ chối bỏ Ngài chỉ vì Ngài không chiều theo những yêu cầu rất ư phàm tục của họ.

Sau khi Chúa về trời rồi, các tín hữu của Chúa - cách riêng các giáo hữu ở Côrintô - cũng đi vào vết xe cũ, cũng chuộng những hào nhoáng bên ngoài, nên Thánh Phaolô đã chỉ cho họ thấy con đường phải đi, đó là con đường của bác ái yêu thương. Thiêu bác ái yêu thương mọi ân sủng kia sẽ trở thành rỗng tuếch. Thời gian ở trong tù, tôi đã nghiệm thấy điều này một cách tỏ tường qua gương các vị linh mục mà Chúa cho tôi điểm phúc cùng sống chung trong cái thế giới tội cùng đau khổ của chín tầng địa ngục trần gian ấy.

Tôi thuật lại những sự kiện này hoàn toàn không có ý phê phán vì mỗi người có những nhân sinh quan khác nhau nên cách hành xử cũng sẽ khác nhau. Có vị linh mục suốt thời gian trong tù đóng vai một kẻ điên khùng, suốt ngày tự cô lập trong cái thế giới của riêng mình, dĩ nhiên không đụng chạm đến ai và cũng không quan tâm giúp đỡ bất kỳ ai. Có vị linh mục lại cam tâm làm "Ăn Ten", rình mò anh em để báo cáo, nhần tâm bán đứng anh em để lập công với các cai tù, hy vọng rằng sẽ được thả về sớm hơn. Có vị linh mục không làm chủ được cái dạ dày, bạ gì cũng cho vào mồm, tranh giành từng miếng ăn, đánh mất tư cách của một vị lãnh đạo tinh thần. Có vị linh mục sống rất gương mẫu nhưng rất ích kỷ, chỉ lo cho bản thân mình...còn những tù nhân khác 'sống chết mặc bay' ! Tôi không dám chê trách ai cả, chỉ kể lại thôi.

Người tôi kính phục nhất là vị linh mục họ Nguyễn, đây mới chính là một vị 'chủ chốt' theo đúng nghĩa của danh từ ấy. Với lòng bác ái chân chính, vị linh mục ấy không phân biệt lương hay giáo, dân thường hay cán bộ, người Việt hay người Hoa, chính trị hay hình sự, vượt biên hay phản động, trẻ hay già...Ngài mở rộng vòng tay ân cần thăm hỏi và kết tình thân, ra tay giúp đỡ mà không cần báo đáp, bất chấp cạm bẫy do cai tù chăng ra nên nhiều lần Ngài đã chuốc họa vào thân ! Ngài vẫn vui vẻ, tin tưởng và kiên trì.

Đúng là mọi thứ sẽ có ngày kết thúc vì chúng chỉ cần cho đời tạm này, nhưng lòng bác ái sẽ tồn tại mãi mãi ngay cả ở đời này lẫn thế giới bên kia. Nhiều người, sau khi ra khỏi tù, đã tìm đến nhà vị linh mục họ Nguyễn để xin học đạo và đi theo con đường yêu thương của Chúa Giêsu, Đáng mà họ khám phá qua con người khả ái của vị linh mục ấy từ lúc trong tù. Tôi tự hỏi không biết có cựu tù nhân nào tìm đến nhà các vị linh mục kia để xin tông giáo hay không ? Câu hỏi tự nó đã là câu trả lời rồi ! Hãy suy nghĩ và lựa chọn. Mỗi người chúng mình hãy đi vào "**Con Đường Yêu Thương**" chứ đừng đi tìm những 'dầu lạ' nữa. Thánh Lễ là tột đỉnh của yêu thương, nên tham dự Thánh Lễ sốt sắng bao nhiêu thì phải sống bác ái yêu thương bấy nhiêu và trở về gieo rắc tình yêu thương ngay trong gia đình trước đã. Chính điều đó sẽ trường tồn.

Linh mục Phạm Quang Hồng.